

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12 /2023/KDTM-ST

Ngày 31/3/2023

V/v: *Tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đình Ngọc Liên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thụy

Bà Dương Thị Diễm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thanh Phương**- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 169/2022/TLST- KDTM ngày 14/12/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXX-ST ngày 06/3/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2023/QĐ-HPT ngày 23/3/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN; Địa chỉ: Số nhà 400 đường N, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi N; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Văn B. (Có mặt)

- **Bị đơn:** Tổng Công ty Cổ phần BH(P); Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà 4A L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Địa chỉ liên hệ: 95 phố T; phường DV, quận C, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kim L- Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T, bà Nguyễn Thị T, ông Phạm Quang Đ . (Bà T, ông Đ có mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH NDC ASIA; Địa chỉ: Tầng 29, tòa Đông, TT Lotte, số 54 L, phường CV, quận Ba Đình, thành

phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng A. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 09.4.2021, Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN mua bảo hiểm tự nguyện xe ô tô và bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô đối với xe ô tô BKS 21C-072.57, tổng số tiền bảo hiểm là 5.340.000 đồng của Công ty Cổ phần BH khu vực phía Bắc (P phía bắc) được cấp giấy chứng nhận bảo hiểm số 21BB210544473.

Ngày 01.6.2021, Công ty HN và Công ty cổ phần giải pháp và vận tải chuyên dùng LMT có ký Hợp đồng vận chuyển số 40/DADG/LMT-HN vận chuyển hàng hóa là các thiết bị điện gió, vận chuyển tuyến cố định.

Ngày 05.7.2021, lái xe của Công ty HN là ông Đinh Công H điều khiển xe ô tô BKS 21C-072.57 chở hàng theo hợp đồng với Công ty Cổ phần giải pháp và vận tải chuyên dùng LMT di chuyển từ Cửa Việt đến Quảng Bình. Trong khi di chuyển do trời mưa và tối, bị phản ánh sáng từ xe ngược chiều làm hạn chế tầm nhìn nên đã đụng chạm vào camera an ninh tại KM 721+500 trên QL1A, làm gãy camera và hỏng rada. Sau khi xảy ra sự cố va chạm thì ông Huân đã thông báo cho Công ty Cổ phần giải pháp và vận tải chuyên dùng LMT.

Ngày 07.7.2021, Công ty LMT và phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Quảng Trị và Công ty NDC-ASIA đã có buổi làm việc đánh giá tổn thất. Còn lái xe Đinh Công H vẫn tiếp tục hành trình để vận chuyển hàng hóa cho Công ty LMT kịp tiến độ.

Đến 27.7.2021 sau khi đã hoàn thành hợp đồng vận chuyển lô hàng, ông Đinh Công H đã liên hệ với Văn phòng P Quảng Trị để thông báo tai nạn, yêu cầu bồi thường gửi P phía Bắc dưới sự hướng dẫn của Giám định viên Lê Tuệ.

Công ty HN đã có đơn đề nghị hướng dẫn giải quyết bồi thường gửi P Phía Bắc. Ngày 01.9.2021, P phía Bắc có gửi Công văn số 181/GĐBT/PB/2021 cho Công ty HN v/v: *Cung cấp hồ sơ tai nạn, cung cấp các giấy tờ chứng minh sự tổn thất, hóa đơn chứng từ, thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường.*

Ngày 31.8.2021, Công ty HN đã thanh toán cho Công ty cổ phần Công nghệ và giải pháp TFS 30.000.000 đồng tiền sửa chữa lắp đặt camera tại KM 721+500–QL1A.

Ngày 05.9.2021, Công ty HN gửi đến P thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường. Ngày 09.9.2021, Công ty HN hoàn thiện hồ sơ yêu cầu bồi thường theo yêu cầu của Công văn số 181/GĐBT/PB/2021.

Ngày 05.9.2021 Công ty HN nhận được Công văn số 195/GĐBT/PPB/2021 phúc đáp Công văn thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường với nội dung hồ sơ tài liệu Công ty HN cung cấp không phải là tài liệu pháp lý của cơ quan Công an xác định lỗi do xe ô tô BKS 21C-072.57 nên P chưa đủ cơ sở để xác định phạm vi bảo hiểm và giải quyết bồi thường theo quy định.

Ngày 19.9.2021, Công ty HN tiếp tục có đơn đề nghị giải quyết bồi thường lần 2 gửi P yêu cầu P tiến hành giải quyết bồi thường bảo hiểm.

Ngày 24.9.2021, ông Đỗ Hồng S, đại diện theo ủy quyền của Công ty HN đã có đơn đề nghị gửi đến P về việc xem xét trình tự giải quyết bồi thường bảo hiểm của Công ty BHkhu vực phía Bắc.

Ngày 04.10.2021, P B hành Công văn số 4059 P-BHXCG phúc đáp đơn đề nghị của ông Đỗ Hồng S với nội dung cần xác minh thêm hiện trường vụ tai nạn.

Ngày 12.10.2021, ông Đỗ Hồng S có đơn đề nghị gửi Cục quản lý giám sát bảo hiểm xem xét kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường của P.

Ngày 11.11.2021, Cục quản lý giám sát bảo hiểm B hành Công văn số 875/QLBH-PNT về việc đơn thư phản ánh của ông Đỗ Hồng S.

Ngày 28.12.2021, P ra Công văn số 5079 P/BHXCG giải quyết bồi thường xe 21C-072.57 với nội dung đề nghị Công ty HN cung cấp hình ảnh vụ tai nạn và hồ sơ Công an để có căn cứ giải quyết.

Sau khi Tòa án yêu cầu Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN cung cấp tài liệu chứng cứ, nguyên đơn đã nhận được Công văn số 147 ngày 14/2/2023 của phòng CSGT tỉnh Quảng trị trả lời về việc cung cấp nội dung liên quan đến vụ va chạm.

Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN đề nghị Tòa án giải quyết:

1. Buộc Tổng Công ty Cổ phần BHhoàn trả cho Công ty HN số tiền sửa chữa camera giao thông do xe ô tô BKS 21C-072.57 làm hư hỏng với số tiền 61.765.000 đồng.

2. Buộc Tổng Công ty Cổ phần BHthanh toán lãi suất chậm trả tính từ ngày 31.8.2021 đến ngày 31/3/2023 là 19 tháng, lãi suất áp dụng là 0,8%/ tháng với số tiền: 9.388.280 đồng.

Tổng số tiền Tổng Công ty Cổ phần BHphải hoàn trả cho Công ty HN cả gốc và lãi là: 71.153.280 đồng.

Tổng Công ty Cổ phần BH(P) trình bày: Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN không có căn cứ để đòi bồi thường 71.153.280 đồng bởi các căn cứ sau:

P là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nên P chỉ phát sinh quan hệ bảo hiểm với khách hàng (Người được bảo hiểm) theo Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm được thỏa thuận giữa hai bên. Do đó khi phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của P (nếu có), P sẽ căn cứ vào Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm; Quy tắc bảo hiểm; Hồ sơ, chứng từ bồi thường do người được bảo hiểm cung cấp để xem xét giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

Bảo hiểm của Công ty HN mua là bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Việc xác định phạm vi bảo hiểm phải căn cứ theo quy định của Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới do Chính phủ B hành và Thông tư 04/2021/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới do Bộ Tài chính B hành. P không thể giải quyết bồi thường nếu hồ sơ yêu cầu bồi thường chưa có đủ các cơ sở, căn cứ pháp lý để xác định thời gian tổn thất, nguyên nhân tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm của P theo quy định của pháp luật.

Căn cứ theo quy định của Điều 584 Bộ luật dân sự thì căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại thì người nào có hành vi xâm phạm tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường:

“Điều 584. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác”.

Căn cứ theo quy định của Điều 5 Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thì phạm vi bồi thường thiệt hại đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra:

“Điều 5. Phạm vi bồi thường thiệt hại: Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra”.

Như vậy, căn cứ theo quy định trên, để xác định phạm vi bồi thường thiệt hại thì phải xác định được thiệt hại đó là do xe cơ giới gây ra tức là phải có căn cứ xác định thiệt hại của camera xảy ra ngày 05/7/2021 là do xe 21C-07257 gây ra.

Căn cứ theo quy định tại Điều 18 của Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thì ngay khi tai nạn xảy ra, bên mua bảo hiểm phải có trách nhiệm thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo

hiểm, bảo vệ hiện trường, thông báo cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất để phối hợp giải quyết vụ tai nạn giao thông theo quy định và phối hợp với cơ quan chức năng trong việc điều tra, xác minh nguyên nhân vụ tai nạn giao thông cũng như không được tháo gỡ hiện trường tai nạn nếu chưa được sự đồng ý của doanh nghiệp bảo hiểm. Tuy nhiên, Công ty HN thông báo cho P về tai nạn vào ngày 27/7/2021, muộn 22 ngày so với ngày xảy ra tai nạn (05/7/2021) và hiện trường vụ tai nạn đã di dời, không thu thập được hình ảnh hay camera ghi lại vụ tai nạn. Công ty HN đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm theo quy định của Điều 18 Nghị định 03/2021/NĐ-CP:

Điều 18. Nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm: Ngoài các nghĩa vụ quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm, bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm có nghĩa vụ: Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ. Khi tai nạn giao thông xảy ra, phải có trách nhiệm:

a) Thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm để phối hợp giải quyết, tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn; Thông báo ngay cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất để phối hợp giải quyết vụ tai nạn giao thông theo quy định và phối hợp với cơ quan chức năng trong việc điều tra, xác minh nguyên nhân vụ tai nạn giao thông.

b) Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của doanh nghiệp bảo hiểm, trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

c) Chủ động thu thập và cung cấp các tài liệu quy định trong hồ sơ bồi thường bảo hiểm thuộc trách nhiệm của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm quy định tại Điều 15 Nghị định này.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Bảo hiểm trong quá trình xác minh các tài liệu do mình cung cấp.

Do đó, đến thời điểm hiện tại, không có bằng chứng, hình ảnh hiện trường nào chứng minh vụ tổn thất xảy ra ngày 05/7/2021. Đối với các tài liệu do nguyên đơn cung cấp không đủ cơ sở pháp lý để xác định nguyên nhân vụ tai nạn và thiệt hại của camera là do xe ô tô 21C-07257 gây ra, không đủ cơ sở để P xác định phạm vi bảo hiểm.

Đối với Biên bản làm việc ngày 07/7/2021 về việc kiểm tra tình trạng camera số 2010011240 (tại KM721+500 –QL1A) mà Công ty HN cung cấp, căn cứ Công văn số 146/CSGT ngày 08/02/2023 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công

an tỉnh Quảng Trị Phòng Cảnh sát giao thông xác nhận: “Ngày 7/7/2021, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị đã cử đồng chí Thiếu tá Phạm Hồng Cương (Cán bộ thuộc Phòng cảnh sát giao thông) tham gia chứng kiến buổi làm việc giữa đại diện Công ty NDC- ASIA (Đơn vị quản lý camera tốc độ tại km7211+500 quốc lộ 1A) với đại diện Công ty cổ phần giải pháp vận tải chuyên dùng LMT. Nội dung làm việc liên quan đến việc xác nhận hư hỏng thiết bị camera tốc độ tại km721+500 quốc lộ 1A do xe ô tô biển kiểm soát 21C-072.57 gây ra vào ngày 05/7/2021. Tại buổi làm việc có lập biên bản và đại diện các bên tham gia ký xác nhận vào biên bản. Vụ việc này Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị không thụ lý giải quyết nên không thu thập hồ sơ theo quy định”.

Như vậy, Công an tỉnh Quảng Trị đã xác nhận rõ không phải là cơ quan thụ lý giải quyết vụ tổn thất nêu trên, cũng không xác nhận ngày 05/07/2021 có vụ tổn thất xảy ra, không xác nhận nguyên nhân tổn thất là do xe 21C-072.57 do lái xe Đinh Công H lái xe. Sự có mặt của thiếu tá Phạm Hồng Cương chỉ mang tính chất chứng kiến buổi làm việc giữa đại diện Công ty NDC- ASIA (Đơn vị quản lý camera tốc độ tại km7211+500 quốc lộ 1A) với đại diện Công ty cổ phần giải pháp vận tải chuyên dùng LMT chứ không phải thiếu tá Phạm Hồng Cương xác nhận nguyên nhân và mức độ tổn thất của camera, không xác nhận vụ tổn thất của camera số 2010011240 (Tại KM721+500 –QL1A) do lỗi của xe ô tô 21C-07257 do lái xe Đinh Công H gây ra ngày 05/7/2021 và không xác nhận Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị là cơ quan thụ lý giải quyết vụ tổn thất. Vì vậy, biên bản làm việc này không phải là cơ sở pháp lý để chứng minh vụ tổn thất xảy ra ngày 05/07/2021 như đơn khởi kiện và trình bày của Công ty HN đã đưa ra làm căn cứ cho yêu cầu khởi kiện của Công ty HN.

Công ty HN không cung cấp thêm được thông tin, tài liệu, căn cứ pháp lý nào khác để làm rõ ai là người điều khiển xe, diễn biến và nguyên nhân tai nạn như thế nào để P căn cứ theo Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và Thông tư 04/2021/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới do Bộ Tài chính B hành để P có căn cứ bồi thường.

Vì vậy, P không có đủ cơ sở pháp lý để xác định vụ tổn thất của camera số 2010011240 (Tại KM721+500 –QL1A) do lỗi của xe ô tô 21C-07257 gây ra. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty HN, không đồng ý thanh toán lãi chậm trả vì đến thời điểm hiện tại, hồ sơ yêu cầu bồi thường của Công ty

HN chưa đầy đủ nên P chưa có đủ cơ sở để giải quyết bồi thường bảo hiểm nên không phát sinh lãi chậm trả.

P chưa có đủ cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm để xác định vụ tổn thất của camera số 2010011240 (Tại KM721+500 – QL1A) do lỗi của xe ô tô 21C-07257 gây ra nên P chưa đủ cơ sở để giải quyết bồi thường cho Công ty HN. Vì vậy, đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, quy định của pháp luật quyết định: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH NDC ASIA trình bày: Thời điểm ô tô 21C-07257 xảy ra va chạm thì camera an ninh tại KM 721+500 trên QL1A đang trong quá trình thử nghiệm chưa bàn giao cho phòng CSGT tỉnh Quảng Trị. Sau khi xảy ra tai nạn Công ty HN đã báo cho Công ty TNHH NDC ASIA và đã có văn bản làm việc 03 bên ngày 07/07/2021 giữa Công ty LMT (Đơn vị thuê vận chuyển), Công ty TNHH NDC ASIA và đại diện PC08 Quảng Trị. Thiệt hại thực tế Công ty HN phải bồi thường cho Công ty TNHH NDC ASIA số tiền 56.150.000 đồng chưa bao gồm VAT, hiện tại Công ty HN mới thanh toán cho Công ty NDC ASIA 30.000.000 đồng.

Với yêu cầu đề nghị Công ty TNHH NDC ASIA trích xuất dữ liệu camera thời điểm trước khi tai nạn xảy ra cho đến sau khi tai nạn xảy ra, để xác định xe va chạm vào camera, xác định có yếu tố lỗi của xe ô tô 21C-07257 đối với tổn thất của camera hay không. Công ty không thể trích xuất vì tại thời điểm đó Công ty TNHH NDC ASIA mới chỉ lắp thử nghiệm, chưa đưa vào hoạt động và chưa bàn giao cho phòng CSGT tỉnh Quảng Trị nên không có dữ liệu để trích xuất.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xét xử: Buộc Tổng Công ty Cổ phần BHhoàn trả cho Công ty HN tổng số tiền cả gốc và lãi là: 71.153.280 đồng.

Bị đơn giữ nguyên lời trình bày và đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời trình bày.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Việc thu thập chứng cứ, xác định tư cách đương sự, gửi các văn bản tố tụng cho đương sự, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đảm bảo đúng quy định; Về thời hạn chuẩn bị xét xử; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 73, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì không có căn cứ yêu cầu bồi thường.

Nguyên đơn phải chịu án phí, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN khởi kiện Tổng Công ty Cổ phần BH đối với “Hợp đồng bảo hiểm” cụ thể là yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đây là tranh chấp giữa hai doanh nghiệp cùng có tư cách pháp nhân có mục đích lợi nhuận nên xác định tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng bảo hiểm quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền xét xử vụ án: Tổng Công ty Cổ phần BH(P) có đăng ký kinh doanh tại Tầng 8 tòa nhà 4A Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Do đây là tranh chấp tranh chấp kinh doanh thương mại nên áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 điều 23 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao và Điều 429 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN khởi kiện trong thời hạn quy định của pháp luật, nên xác định còn thời hiệu khởi kiện và được Tòa án thụ lý giải quyết.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Ngày 09.4.2021, Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN mua bảo hiểm tự nguyện xe ô tô và bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô đối với xe ô tô BKS 21C-072.57, tổng số tiền bảo hiểm là 5.340.000 đồng của Công ty Cổ phần BH khu vực phía Bắc (P phía bắc) được cấp giấy chứng nhận bảo hiểm số 21BB210544473. Thời hạn bảo hiểm đến 11 giờ ngày 09/4/2022. Đối tượng được bảo hiểm là xe ô tô BKS 21C-072.57 thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN, mức TNDS đối với người thứ 3 về người là 150.000.000 đồng. Về tài sản là 100.000.000 đồng. Như vậy, Hợp đồng bảo hiểm giữa các bên đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Ngày 05.7.2021, lái xe của Công ty HN là ông Đinh Công H điều khiển xe ô tô BKS 21C-072.57 chở hàng theo hợp đồng với Công ty Cổ phần giải pháp và vận tải chuyên dùng LMT di chuyển từ Cửa Việt đến Quảng Bình. Trong khi di chuyển do trời mưa và tối, bị phản ánh sáng từ xe ngược chiều làm hạn chế tầm nhìn nên đã đụng chạm vào camera an ninh tại KM 721+500 trên QL1A, làm gãy camera và hỏng rada.

[4.2] Xác định thiệt hại thực tế trong quan hệ bảo hiểm:

*Theo Điều 5 Nghị định số 03/2021/NĐ-CP, phạm vi bồi thường thiệt hại của bảo hiểm gồm: Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra; thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách do xe cơ giới gây ra.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật kinh doanh bảo hiểm thì: “*Số tiền bồi thường mà doanh nghiệp bảo hiểm phải trả cho người được bảo hiểm được xác định trên cơ sở giá thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm, nơi xảy ra tổn thất và mức độ thiệt hại thực tế...*”. Điều 47 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định các hình thức bồi thường gồm: Sửa chữa tài sản bị thiệt hại; Thay thế tài sản bị thiệt hại bằng tài sản khác; Trả tiền bồi thường. Mục 1.3 Điều 9 Quy tắc bảo hiểm cũng xác định: Tài liệu chứng minh thiệt hại là hóa đơn, chứng từ về việc sửa chữa, thay mới tài sản bị thiệt hại.

Căn cứ theo quy định tại Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thì khi xảy ra tai nạn, DN bảo hiểm hoặc người được DN bảo hiểm ủy quyền phải phối hợp chặt chẽ với chủ xe cơ giới, người lái xe và bên thứ ba hoặc người đại diện hợp pháp của các bên liên quan thực hiện việc giám định tổn thất để xác định nguyên nhân và mức độ tổn thất. Kết quả giám

định phải lập thành văn bản có chữ ký của các bên liên quan. Chi phí giám định thiệt hại do DN bảo hiểm chi trả. Trường hợp chủ xe cơ giới, người lái xe không thống nhất về nguyên nhân và mức độ thiệt hại do DN bảo hiểm xác định, hai bên có thể trưng cầu giám định viên độc lập (Trừ trường hợp có thỏa thuận khác trong hợp đồng). Trong trường hợp các bên không thỏa thuận được việc trưng cầu giám định viên độc lập, một trong các bên được yêu cầu Tòa án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của người được bảo hiểm chỉ định giám định viên độc lập. Kết luận của giám định viên độc lập có giá trị bắt buộc đối với các bên. Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập khác với kết luận giám định của DN bảo hiểm, DN bảo hiểm phải trả chi phí giám định viên độc lập. Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập trùng với kết luận giám định của DN bảo hiểm, chủ xe cơ giới, người lái xe phải trả chi phí giám định viên độc lập. Trong trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không thể thực hiện được việc giám định, DN bảo hiểm được căn cứ vào các biên bản, kết luận của các cơ quan chức năng có thẩm quyền và các tài liệu liên quan để xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại.

*Tại Điều 18 Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới quy định: Khi tai nạn giao thông xảy ra, phải có trách nhiệm: a) Thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm để phối hợp giải quyết, tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn; Thông báo ngay cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất để phối hợp giải quyết vụ tai nạn giao thông theo quy định và phối hợp với cơ quan chức năng trong việc điều tra, xác minh nguyên nhân vụ tai nạn giao thông. b) Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của doanh nghiệp bảo hiểm, trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Công ty HN yêu cầu Tổng Công ty BH thanh toán bảo hiểm vì ngày 05.7.2021, lái xe của Công ty HN là ông Đinh Công H điều khiển xe ô tô BKS 21C-072.57 chở hàng theo hợp đồng với Công ty Cổ phần giải pháp và vận tải chuyên dùng LMT di chuyển từ Cửa Việt đến Quảng Bình đã đụng chạm vào camera an ninh tại KM 721+500 trên QL1A, làm gãy camera và hỏng rada nhưng Công ty HN không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh vụ tổn thất xảy ra ngày 05/7/2021 do ông Đinh Công H điều khiển xe ô tô BKS 21C-072.57 gây ra tai nạn làm gãy camera và hỏng rada. Khi xảy ra tai nạn, lái xe Đinh Công H đã không giữ nguyên hiện trường tai nạn và không báo ngay cho Công ty

bảo hiểm cũng như cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đến ngày 07.7.2021, Công ty LMT và phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Quảng Trị và Công ty NDC-ASIA mới có buổi làm việc đánh giá tổn thất, tại buổi làm việc không có sự tham gia của lái xe Đinh Công H là người trực tiếp gây ra tai nạn. Biên bản làm việc ngày 07/7/2021 không có nội dung ngày 05/7/2021 do ông Đinh Công H điều khiển xe ô tô BKS 21C-072.57 gây ra tai nạn làm gãy camera và hỏng rada. Đến ngày 27.7.2021 ông Đinh Công H mới liên hệ với Văn phòng P Quảng Trị để thông báo tai nạn, yêu cầu bồi thường gửi P phía Bắc dưới sự hướng dẫn của giám định viên Lê Tuệ.

Ngày 08/02/2023 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị có Công văn số 146 xác nhận: “Ngày 7/7/2021, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị đã cử đồng chí Thiếu tá Phạm Hồng Cương (Cán bộ thuộc Phòng cảnh sát giao thông) tham gia chứng kiến buổi làm việc giữa đại diện Công ty NDC- ASIA (Đơn vị quản lý camera tốc độ tại km7211+500 quốc lộ 1A) với đại diện Công ty cổ phần giải pháp vận tải chuyên dùng LMT. Nội dung làm việc liên quan đến việc xác nhận hư hỏng thiết bị camera tốc độ tại km721+500 quốc lộ 1A do xe ô tô biển kiểm soát 21C-072.57 gây ra vào ngày 05/7/2021. Tại buổi làm việc có lập biên bản và đại diện các bên tham gia ký xác nhận vào biên bản. Vụ việc này Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị không thụ lý giải quyết nên không thu thập hồ sơ theo quy định”.

Như vậy, Công an tỉnh Quảng Trị đã xác nhận rõ không phải là cơ quan thụ lý giải quyết vụ tổn thất nêu trên, cũng không xác nhận ngày 05/07/2021 có vụ tổn thất xảy ra do lái xe Đinh Công H điều khiển xe 21C-072.57. Sự có mặt của thiếu tá Phạm Hồng Cương chỉ mang tính chất chứng kiến buổi làm việc giữa đại diện Công ty NDC- ASIA (Đơn vị quản lý camera tốc độ tại km7211+500 quốc lộ 1A) với đại diện Công ty cổ phần giải pháp vận tải chuyên dùng LMT chứ không phải thiếu tá Phạm Hồng Cương xác nhận nguyên nhân và mức độ tổn thất của camera và xác nhận vụ tổn thất của camera số 2010011240 (Tại KM721+500 –QL1A) do lỗi của xe ô tô 21C-07257 do lái xe Đinh Công H gây ra ngày 05/7/2021. Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Trị không phải cơ quan thụ lý giải quyết vụ tổn thất.

Theo xác nhận của Công ty TNHH NDC ASIA, thời điểm ô tô 21C-07257 xảy ra va chạm thì camera an ninh tại KM 721+500 trên QL1A đang trong quá trình thử nghiệm chưa bàn giao cho phòng CSGT tỉnh Quảng Trị nên không thể trích xuất vụ va chạm.

Do vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty HN yêu cầu P bồi thường bảo hiểm với số tiền 61.765.000 đồng là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Vì yêu cầu bồi thường bảo hiểm của Công ty HN không được chấp nhận nên yêu cầu thanh toán lãi suất chậm trả cũng không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu số tiền án phí KDTM sơ thẩm theo quy định.

Tổng Công ty Cổ phần BHK không phải chịu án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 26, khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 7, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 được sửa đổi năm 2010.

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy B thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN đối với Tổng Công ty Cổ phần BHK về việc yêu cầu thanh toán bảo hiểm với số tiền: 61.765.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN đối với Tổng Công ty Cổ phần BHK về việc thanh toán lãi suất chậm trả với số tiền: 9.388.280 đồng.

2. Về án phí: Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN phải chịu 3.557.644 đồng án phí KDTM sơ thẩm. Xác nhận Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN đã nộp 1.500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002788 ngày 14/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Công ty TNHH Thương mại – Vận tải HN còn phải nộp tiếp 2.057.644 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND quận Ba Đình ;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Liên